

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều khoản tham chiếu

Gói thầu số 14: “Tur vản trong nước hỗ trợ dự án”

**Dự án “Giảm thiểu phát thải và tác động của các chất ô nhiễm hữu cơ
khó phân hủy (POP) và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời
sản phẩm và nhân sinh thái”**

CỤC TRƯỞNG CỤC MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-BNNMT ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4056/QĐ-BTNMT ngày 26/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Văn kiện Dự án “Giảm thiểu phát thải và tác động của các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời sản phẩm và nhân sinh thái” do Quỹ Môi trường toàn cầu tài trợ ủy thác thông qua Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP);

Căn cứ Quyết định số 3849/QĐ-BNNMT ngày 19/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch tổng thể thực hiện dự án, Kế hoạch thực hiện năm 2025 của Dự án “Giảm thiểu phát thải và tác động của các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời sản phẩm và nhân sinh thái” do Quỹ Môi trường toàn cầu tài trợ ủy thác thông qua Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP);

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-MT ngày 31/3/2026 của Cục trưởng Cục Môi trường về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án “Giảm thiểu phát thải và tác động của các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời sản phẩm và nhân sinh thái” do Quỹ Môi trường toàn cầu tài trợ ủy thác thông qua Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP);

Căn cứ Thư không phản đối của UNDP ngày 26/3/2026 đối với Điều khoản tham chiếu và dự toán của Gói thầu số 14;

Xét đề nghị của Ban quản lý Dự án “Giảm thiểu phát thải và tác động của các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời sản phẩm và nhân sinh thái” tại Công văn số 24/BQLDAPOP ngày 11/5/2026 về việc đề nghị phê duyệt dự toán chi tiết và Điều khoản tham chiếu Gói thầu số 14: “Tur vản trong nước hỗ trợ dự án”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều khoản tham chiếu Gói thầu số 14: “Tur vản trong nước hỗ trợ dự án” thuộc Dự án “Giảm thiểu phát thải và tác động của các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời sản phẩm và nhân sinh thái” do Quỹ Môi trường toàn cầu tài trợ ủy thác thông qua Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP). Nội dung chi tiết Điều khoản tham chiếu tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Ban quản lý Dự án “Giảm thiểu phát thải và tác động của các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời sản phẩm và nhân sinh thái” chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 14 theo các nội dung phê duyệt tại Điều 1, đảm bảo việc lựa chọn nhà thầu tuân thủ các quy định tại Luật Đấu thầu, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn liên quan.

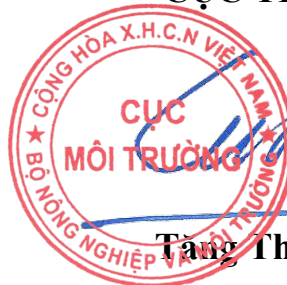
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Ban quản lý Dự án “Giảm thiểu phát thải và tác động của các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời sản phẩm và nhân sinh thái” và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Vụ: KHTC, HTQT (Bộ NN&MT);
- Lưu: VT, KHTC.HTV.

CỤC TRƯỞNG



Tăng Thế Cường



PHỤ LỤC: ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Gói thầu số 14: Tư vấn trong nước hỗ trợ dự án

Dự án: Giảm thiểu phát thải và tác động của các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời sản phẩm và nhân sinh thái

(Kèm theo Quyết định số 244/QĐ-MT ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Cục trưởng Cục Môi trường)

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Tên gói thầu	Gói thầu 14: Tư vấn trong nước hỗ trợ dự án.
Hình thức lựa chọn nhà thầu	Lựa chọn tư vấn cá nhân (theo quy trình thông thường).
Loại hợp đồng	Hợp đồng trọn gói.
Thời gian thực hiện	17 tháng (2026 - 2027).
Địa điểm làm việc	Làm việc tại Văn phòng Ban quản lý Dự án và thực địa tại các vùng dự án tại Việt Nam.
Báo cáo cho	Ban Quản lý Dự án (BQLDA).

I. Giới thiệu

1.1. Mô tả tóm tắt về Dự án và Gói thầu

Việt Nam đã ký Công ước Stockholm về các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (sau đây gọi tắt là các chất POP) vào ngày 23/5/2001; phê chuẩn Công ước Stockholm vào năm 2002 và trở thành thành viên thứ 14 của Công ước. Đến nay, Công ước Stockholm đã có 186 quốc gia thành viên. Để triển khai Công ước Stockholm tại Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Kế hoạch quốc gia thực hiện Công ước Stockholm (tại Quyết định số 184/2006/QĐ-TTg ngày 10/8/2006) và cập nhật Kế hoạch quốc gia (tại Quyết định số 1598/QĐ-TTg ngày 17/10/2017).

Hơn 20 năm thực hiện Công ước Stockholm, đến nay Việt Nam đã nội luật hóa các quy định về quản lý an toàn, kiểm soát các chất ô nhiễm khó phân hủy (bao gồm các chất POP) nhằm đáp ứng yêu cầu thiết thực về bảo vệ môi trường (BVMT) và phát triển bền vững; đồng thời, bắt kịp xu thế quốc tế về quản lý hóa chất/chất POP và thực hiện các cam kết quốc tế mà Việt Nam là quốc gia thành viên của Công ước.

Với vai trò là Cơ quan đầu mối thực hiện Công ước Stockholm tại Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Bộ NN&MT) chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định, yêu cầu về BVMT trong

quản lý chất ô nhiễm khó phân hủy (bao gồm các chất POP) và nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng hóa, thiết bị có chứa chất ô nhiễm khó phân hủy. Đồng thời, Bộ NN&MT cũng quy định tiêu chí và chứng nhận nhãn sinh thái Việt Nam cho sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường và chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc triển khai thực hiện các quy định về tài chính xanh (tín dụng xanh, trái phiếu xanh).

Nhằm thực hiện tốt vai trò là Cơ quan đầu mối, cũng như chức năng quản lý nhà nước về môi trường, Bộ NN&MT chủ trì quản lý và triển khai dự án “Giảm thiểu phát thải và tác động các chất POP và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời sản phẩm và nhãn sinh thái”. Văn kiện Dự án được Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ NN&MT) phê duyệt tại Quyết định số 4056/QĐ-BTNMT ngày 26/12/2023, trong đó Bộ Nông nghiệp và Môi trường là Cơ quan chủ quản, Cục Môi trường là Chủ Dự án. Dự án được Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) tài trợ ủy thác thông qua Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) và triển khai trong vòng 4 năm (kể từ ngày Văn kiện dự án được phê duyệt), với mục tiêu và các hợp phần dự án như sau:

- Mục tiêu tổng quát: Bảo vệ sức khỏe con người và môi trường, thúc đẩy sản xuất - tiêu dùng bền vững thông qua việc giảm thiểu sử dụng và phát thải các chất POP và thủy ngân trong toàn bộ vòng đời của sản phẩm thuộc một số ngành công nghiệp điển hình bằng các công cụ nhãn sinh thái, cơ chế tài chính xanh và mua sắm xanh.

- Mục tiêu cụ thể:

- + Tăng cường hiệu quả hoàn thiện và thực thi cơ chế chính sách về quản lý các chất ô nhiễm khó phân hủy (POP, thủy ngân...) và sản xuất, tiêu dùng bền vững.

- + Thúc đẩy thực hiện giải pháp kinh tế tuần hoàn cho các ngành công nghiệp điển hình.

- + Nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực về quản lý an toàn các chất ô nhiễm (POP, thủy ngân...) và sản xuất, tiêu dùng bền vững.

- Hợp phần dự án:

- + Hợp phần 1: Thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững tại một số ngành công nghiệp điển hình thông qua áp dụng nhãn sinh thái, cơ chế tài chính xanh, mua sắm xanh và các công cụ khác hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới dài hạn để thúc đẩy chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng xanh trong các ngành.

- + Hợp phần 2: Quản lý vòng đời các sản phẩm có chứa POP và PTS.

- + Hợp phần 3: Quản lý vòng đời các sản phẩm chứa thủy ngân.

- + Hợp phần 4: Giám sát và đánh giá dự án.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch tổng thể thực hiện dự án vào ngày 19/9/2025 và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu vào ngày 29/10/2025, hiện nay Dự án đã chính thức triển khai các hoạt động kỹ thuật, nhằm đảm bảo chất lượng về mặt kỹ thuật của các gói thầu và tăng hiệu quả triển

khai cũng như thúc đẩy tiến độ của dự án, Ban quản lý dự án (BQLDA) tìm kiếm 01 nhóm gồm ít nhất 05 chuyên gia tư vấn để triển khai Gói thầu số 14: Tư vấn trong nước hỗ trợ dự án.

1.2. Giá gói thầu: 1.977.267.600 đồng (*Một tỷ chín trăm bảy mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm đồng*), tương đương với 81.520 USD (theo tỷ giá 1 USD = 24.255 đồng). Trong đó:

- Chi phí thù lao chuyên gia là: 1.685.722.500 VNĐ.
- Chi phí khác: 291.545.100 VNĐ.

1.3. Thời gian thực hiện gói thầu: 17 tháng (2026 - 2027).

II. Phạm vi công việc

2.1. Yêu cầu về phạm vi, khối lượng, chất lượng gói thầu

Mục tiêu của gói thầu là cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho Ban Quản lý Dự án (BQLDA) trong suốt quá trình triển khai dự án, nhằm đảm bảo các hoạt động của dự án được thực hiện hiệu quả, đúng định hướng kỹ thuật và đạt được các mục tiêu của dự án cũng như đáp ứng các yêu cầu của GEF/UNDP và các quy định của Chính phủ Việt Nam, cụ thể như sau:

2.1.1 Hỗ trợ kỹ thuật cho các hoạt động của dự án liên quan tới chính sách/quy định quản lý các chất POP và nhãn sinh thái

Trên cơ sở mục tiêu và kết quả mong đợi của dự án, tư vấn sẽ hỗ trợ BQLDA định hướng/góp ý kỹ thuật cho các hoạt động của dự án liên quan đến quản lý các chất POP và nhãn sinh thái nhằm thúc đẩy các dự án không sử dụng các chất POP; giảm phát thải các chất POP ra môi trường; sản phẩm thân thiện với môi trường đạt chất lượng yêu cầu theo kế hoạch. Các nhiệm vụ cụ thể bao gồm nhưng không giới hạn, như sau:

- Định hướng nội dung kỹ thuật/đóng góp ý kiến cho việc hoàn thiện điều khoản tham chiếu (TOR) cho các gói thầu/các sản phẩm truyền thông của dự án liên quan tới quản lý các chất POP và nhãn sinh thái (gồm Gói thầu số 1, 2, 3, 11, 21 và 22 - thông tin chi tiết các gói thầu và các công việc chính của gói thầu được thể hiện trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án đã được đăng tải công khai trên website Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia)

- Rà soát và đóng góp ý kiến kỹ thuật cho các kế hoạch công việc của nhà thầu được chọn triển khai các gói thầu nêu trên để đảm bảo sự phù hợp với mục tiêu của dự án và các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan.

- Chuẩn bị nội dung, tham gia và đóng góp ý kiến chuyên môn cho các cuộc họp kỹ thuật, các hội thảo liên quan tới quản lý các chất POP và nhãn sinh thái của dự án.

- Phối hợp với Văn phòng dự án hỗ trợ kỹ thuật cho các nhà thầu được chọn của các gói thầu nêu trên, đảm bảo việc triển khai gói thầu đáp ứng yêu cầu của Dự án và đạt được mục tiêu đề ra. Trong đó, bao gồm cả việc tham gia thực địa và các cuộc họp kỹ thuật để tư vấn góp ý cho các gói thầu nêu trên.

- Rà soát và góp ý/đánh giá về mặt kỹ thuật cho nội dung của các sản phẩm của các gói thầu nêu trên và các tài liệu truyền thông của dự án liên quan tới quản lý các chất POP và nhân sinh thái.

- Rà soát, góp ý/cung cấp thông tin cho các nội dung trong báo cáo Quý, Năm của dự án liên quan tới các hoạt động về quản lý các chất POP và nhân sinh thái.

2.1.2 Hỗ trợ kỹ thuật cho các hoạt động của dự án liên quan tới cơ chế tài chính xanh

Trên cơ sở mục tiêu và kết quả mong đợi của dự án, tư vấn sẽ hỗ trợ BQLDA định hướng/góp ý kỹ thuật cho các hoạt động của dự án liên quan đến cơ chế tài chính xanh. Các nhiệm vụ cụ thể bao gồm nhưng không giới hạn, như sau:

- Định hướng nội dung kỹ thuật/đóng góp ý kiến cho việc hoàn thiện điều khoản tham chiếu (TOR) cho các gói thầu/các sản phẩm truyền thông của dự án liên quan tới cơ chế tài chính xanh (gồm Gói thầu số 1, 4, 5, 6, 21 và 22 - thông tin chi tiết các gói thầu và các công việc chính của gói thầu được thể hiện trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án đã được đăng tải công khai trên website Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia).

- Rà soát và đóng góp ý kiến kỹ thuật cho các kế hoạch công việc của nhà thầu được chọn triển khai các gói thầu nêu trên để đảm bảo sự phù hợp với mục tiêu của dự án và các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan.

- Chuẩn bị nội dung, tham gia và đóng góp ý kiến chuyên môn cho các cuộc họp kỹ thuật, các hội thảo liên quan tới cơ chế tài chính xanh của dự án.

- Phối hợp với Văn phòng dự án hỗ trợ kỹ thuật cho các nhà thầu được chọn của các gói thầu nêu trên, đảm bảo việc triển khai gói thầu đáp ứng yêu cầu của Dự án và đạt được mục tiêu đề ra. Trong đó, bao gồm cả việc tham gia thực địa và các cuộc họp kỹ thuật để tư vấn góp ý cho các gói thầu nêu trên.

- Rà soát và góp ý/đánh giá về mặt kỹ thuật cho nội dung của các sản phẩm của các gói thầu nêu trên và các tài liệu truyền thông của dự án liên quan tới cơ chế tài chính xanh.

- Rà soát, góp ý/cung cấp thông tin cho các nội dung trong báo cáo Quý, Năm của dự án liên quan tới các hoạt động về cơ chế tài chính xanh.

2.1.3 Hỗ trợ kỹ thuật cho các hoạt động của dự án liên quan tới áp dụng thí điểm quy trình sản xuất thay thế để ngăn ngừa phát thải các hoá chất độc hại, đặc biệt là các chất POP (UPOP) và thủy ngân.

Trên cơ sở mục tiêu và kết quả mong đợi của dự án, tư vấn sẽ hỗ trợ BQLDA định hướng/góp ý kỹ thuật cho các hoạt động của dự án liên quan đến thí điểm quy trình sản xuất thay thế để ngăn ngừa phát thải các hoá chất độc hại, đặc biệt là các chất POP (UPOP) và thủy ngân. Các nhiệm vụ cụ thể bao gồm nhưng không giới hạn, như sau:

- Định hướng nội dung kỹ thuật/đóng góp ý kiến cho việc hoàn thiện điều khoản tham chiếu (TOR) cho các gói thầu/các sản phẩm truyền thông của dự án liên quan tới áp dụng thí điểm quy trình sản xuất thay thế để ngăn ngừa phát thải các hoá chất độc hại, đặc biệt là các chất POP (UPOP) và thủy ngân, xử lý an toàn các vật liệu chứa các chất POP (thuộc Gói thầu số 5, 6, 7, 12, 18, 19, 21, 22- thông tin chi tiết các gói thầu và các công việc chính của gói thầu được thể hiện trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án đã được đăng tải công khai trên website Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia).

- Rà soát và đóng góp ý kiến kỹ thuật cho các kế hoạch công việc của nhà thầu được chọn triển khai các gói thầu nêu trên để đảm bảo sự phù hợp với mục tiêu của dự án và các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan.

- Phối hợp với Văn phòng dự án hỗ trợ kỹ thuật cho các nhà thầu được chọn của các gói thầu nêu trên, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Dự án và đạt được mục tiêu đề ra. Trong đó, bao gồm cả việc tham gia khảo sát và các cuộc họp kỹ thuật để tư vấn cho việc chọn lĩnh vực, doanh nghiệp sẽ triển khai thí điểm và quá trình thiết kế sản phẩm/quy trình thay thế và triển khai hoạt động thí điểm trong gói thầu nêu trên.

- Rà soát và góp ý/đánh giá về mặt kỹ thuật cho nội dung các sản phẩm của các gói thầu nêu trên và các tài liệu truyền thông của dự án liên quan tới kết quả triển khai thí điểm và bài học rút ra từ các gói thầu nêu trên.

- Rà soát, góp ý cho các nội dung trong các báo cáo Quý, Năm của dự án liên quan tới các hoạt động thí điểm quy trình sản xuất thay thế nhằm ngăn ngừa phát thải các hoá chất độc hại, đặc biệt là các chất POP và Thủy ngân từ các gói thầu nêu trên.

2.1.4 Hỗ trợ kỹ thuật cho các hoạt động của dự án liên quan tới thay thế bóng đèn không chứa thủy ngân và thiết bị y tế không chứa thủy ngân và thu gom an toàn đối với môi trường đối với bóng đèn và thiết bị y tế chứa thủy ngân.

Trên cơ sở mục tiêu và kết quả mong đợi của dự án, tư vấn sẽ hỗ trợ BQLDA định hướng/góp ý kỹ thuật cho các hoạt động của dự án liên quan đến thay thế bóng đèn không chứa thủy ngân, thiết bị y tế không chứa thủy ngân và thu gom an toàn môi trường đối với bóng đèn và thiết bị y tế chứa thủy ngân. Các nhiệm vụ cụ thể bao gồm nhưng không giới hạn, như sau:

- Định hướng nội dung kỹ thuật/đóng góp ý kiến cho việc hoàn thiện điều khoản tham chiếu (TOR) cho các gói thầu liên quan tới thay thế bóng đèn không chứa thủy ngân và thiết bị y tế không chứa thủy ngân và thu gom an toàn đối với môi trường đối với bóng đèn và thiết bị y tế chứa thủy ngân (thuộc Gói thầu số 8 và 9 - Thông tin chi tiết các gói thầu và các công việc chính của gói thầu được thể hiện trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án đã được đăng tải công khai trên website Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia).

- Rà soát và đóng góp ý kiến kỹ thuật cho các kế hoạch công việc của nhà thầu được chọn triển khai các gói thầu nêu trên để đảm bảo sự phù hợp với mục tiêu của dự án và các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan,

- Phối hợp với Văn phòng dự án hỗ trợ kỹ thuật cho các nhà thầu được chọn của các gói thầu nêu trên, đảm bảo việc triển khai gói thầu đáp ứng yêu cầu của Dự án và đạt được mục tiêu đề ra. Trong đó, bao gồm cả việc tham gia khảo sát, các buổi hướng dẫn và các cuộc họp kỹ thuật để tư vấn cho việc triển khai các hoạt động thay thế, thu gom an toàn và xử lý các sản phẩm chứa thủy ngân thuộc các gói thầu nêu trên.

- Rà soát và góp ý/đánh giá về mặt kỹ thuật cho nội dung của các sản phẩm của các gói thầu nêu trên liên quan tới kết quả triển khai việc thay thế, thu gom an toàn và xử lý các sản phẩm chứa thủy ngân và bài học rút ra từ các gói thầu nêu trên.

- Rà soát, góp ý/cung cấp thông tin cho các nội dung trong các báo cáo Quý, Năm của dự án liên quan tới các hoạt động thay thế các sản phẩm chứa Thủy ngân từ các gói thầu nêu trên.

2.1.5 Hỗ trợ các hoạt động kỹ thuật liên quan tới triển khai dự án

Trên cơ sở mục tiêu, kết quả mong đợi, kế hoạch hàng năm của dự án, tư vấn sẽ phối hợp với BQLDA tham gia hỗ trợ giám sát 15 gói thầu (gồm các gói thầu từ 1 đến 9 và các gói thầu 11, 12, 18, 19, 21 và 22 - Thông tin chi tiết các gói thầu và các công việc chính của gói thầu được thể hiện trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án đã được đăng tải công khai trên website Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia). Các nhiệm vụ cụ thể bao gồm nhưng không giới hạn, như sau:

- Phối hợp với Văn phòng dự án hỗ trợ và theo dõi, giám sát việc triển khai 15 gói thầu nêu trên theo hợp đồng đã ký kết giữa BQLDA và các nhà thầu và theo Kế hoạch triển khai gói thầu đã được thống nhất giữa BQLDA và các nhà thầu, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Dự án và đạt được mục tiêu đề ra.

- Hỗ trợ kỹ thuật cho việc tổ chức các cuộc họp kỹ thuật, các cuộc họp với các bên liên quan (bao gồm cả nhà tài trợ, các đối tác của dự án), các sự kiện (đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, nghiệm thu hàng năm).

- Hỗ trợ và giám sát các nhà thầu của dự án (bao gồm cả việc tham gia thực địa) nhằm đảm bảo: i) việc lồng ghép vấn đề giới vào các khâu triển khai gói thầu, vào các sản phẩm, các tài liệu của gói thầu, các sản phẩm truyền thông của dự án, và các chính sách trong quá trình xem xét, sửa đổi, cập nhật... nhằm đảm bảo dự án hỗ trợ năng lực của phụ nữ và việc họ được hưởng các quyền, cũng như sự tham gia bình đẳng và có ý nghĩa của phụ nữ với tư cách là các tác nhân, lãnh đạo và người ra quyết định; ii) thúc đẩy và giám sát việc triển khai các kế hoạch quản trị có mục tiêu, gồm: quản lý rủi ro trong quá trình diễn tiến thí điểm xử lý thủy ngân và các chất POP; quản lý sự cố rò rỉ hoá chất; quản lý rủi ro xã hội (việc làm/ngành nghề nghiệp, sức khỏe ...).

- Tổng hợp thông tin và hỗ trợ BQLDA hoàn thiện các báo cáo Quý, Năm của dự án.

2.1.6. Triển khai giám sát tại các khu vực triển khai các hoạt động thuộc phạm vi các gói thầu của Dự án

Các chuyên gia sẽ tham gia triển khai giám sát tại các khu vực triển khai các hoạt động thuộc phạm vi các gói thầu của Dự án, gồm:

- Làm việc với các cơ quan, doanh nghiệp dự kiến tại một số miền tỉnh miền Bắc: ít nhất 04 đợt, mỗi đợt ít nhất 04 ngày và ít nhất 03 chuyên gia tham gia.

- Làm việc với các cơ quan, doanh nghiệp dự kiến tại một số miền tỉnh miền Trung: ít nhất 03 đợt, mỗi đợt ít nhất 04 ngày và ít nhất 03 chuyên gia tham gia.

- Làm việc với các cơ quan, doanh nghiệp dự kiến tại một số miền tỉnh miền Nam: ít nhất 02 đợt, mỗi đợt ít nhất 04 ngày và ít nhất 03 chuyên gia tham gia.

2.2. Địa điểm làm việc

Làm việc Văn phòng BQLDA tại số 10 Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và thực địa tại các địa điểm thực hiện dự án tại Việt Nam.

III. Nhân sự

Nhóm tư vấn cần tối thiểu 05 chuyên gia tư vấn, 01 chủ trì và các chuyên gia có trách nhiệm từng hoạt động được nêu ở Mục 2.1 nêu trên.

Nhóm tư vấn cần đạt được các yêu cầu về năng lực/kinh nghiệm như được nêu ở Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Yêu cầu năng lực/kinh nghiệm

Vị trí	Yêu cầu năng lực/kinh nghiệm
Trưởng nhóm: Chuyên gia Quản lý hoá chất	• Tốt nghiệp Thạc sĩ ngành hóa học hoặc môi trường hoặc các ngành liên quan; • Tối thiểu 15 năm kinh nghiệm làm việc chuyên nghiệp trong lĩnh vực quản lý hóa chất, chất thải nguy hại, quản lý các chất POP, thủy ngân; • Tối thiểu 10 năm kinh nghiệm quản lý dự án, quản lý đề tài/nhiệm vụ, làm việc trong lĩnh vực phân tích các chất PTS, POP, Hg hoặc trưởng nhóm nghiên cứu; • Tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc với các dự án ODA do các tổ chức quốc tế tài trợ; • Hiểu biết Công ước Stockholm, Công ước Minamata; • Tối thiểu 03 năm kinh nghiệm làm việc với các doanh nghiệp/cơ sở trong các lĩnh vực có sử dụng các hóa chất nguy hại/các chất POP; • Ưu tiên người có kinh nghiệm làm việc với các Bộ, ngành, đặc biệt là Bộ Nông nghiệp và Môi trường; • Thành thạo tiếng Anh (04 kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết).

Chuyên gia 2: Chuyên gia phân tích môi trường	• Tốt nghiệp thạc sỹ trở lên chuyên ngành hóa học/hóa phân tích/hóa môi trường; • Tối thiểu 15 năm kinh nghiệm phân tích môi trường; • Tối thiểu 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phân tích các chất PTS, POP, Hg; • Tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc với các dự án ODA do các tổ chức quốc tế tài trợ; • Hiểu biết Công ước Stockholm, Công ước Minamata; • Tối thiểu 03 năm kinh nghiệm làm việc với các doanh nghiệp/cơ sở trong các lĩnh vực có sử dụng các hóa chất nguy hại/các chất POP; • Ưu tiên người có kinh nghiệm làm việc với các Bộ, ngành, đặc biệt là Bộ Nông nghiệp và Môi trường; • Thành thạo tiếng Anh (04 kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết).
Chuyên gia 3: Chuyên gia nhân sinh thái	• Tốt nghiệp thạc sỹ trở lên chuyên ngành vật liệu, hóa học hoặc môi trường hoặc các ngành liên quan; • Tối thiểu 10 năm kinh nghiệm trong nghiên cứu ứng dụng và phát triển vật liệu mới, vật liệu thân thiện với môi trường; • Tối thiểu 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý chất thải, hóa chất nguy hại; • Tối thiểu 05 năm kinh nghiệm về nhân sinh thái, sản phẩm thân thiện môi trường...; • Tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc với các dự án ODA do các tổ chức quốc tế tài trợ; • Ưu tiên người có kinh nghiệm làm việc với các Bộ, ngành, đặc biệt là Bộ Nông nghiệp và Môi trường; • Thành thạo tiếng Anh (04 kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết).
Chuyên gia 4: Chuyên gia Cơ chế tài chính xanh	• Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành kinh tế môi trường hoặc tài chính - ngân hàng hoặc các ngành liên quan; • Tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, bao gồm tài chính xanh, cho vay ưu đãi; • Tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực môi trường/kinh tế môi trường; • Tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc với các dự án ODA do các tổ chức quốc tế tài trợ; • Có hiểu biết về Công ước Stockholm, Công ước Minamata; • Ưu tiên người có kinh nghiệm làm việc với các Bộ, ngành, đặc biệt là Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Y tế; • Thành thạo tiếng Anh (04 kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết).

Chuyên gia 5: Chuyên gia triển khai dự án	• Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành môi trường, kinh tế hoặc các ngành liên quan; • Tối thiểu 10 năm kinh nghiệm trong quản lý chất thải, hóa chất nguy hại; • Tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực PTS, POP; • Tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc với các dự án ODA do các tổ chức quốc tế tài trợ; • Có hiểu biết về Công ước Stockholm, Công ước Minamata; • Ưu tiên người có kinh nghiệm làm việc với các Bộ, ngành, đặc biệt là Bộ Nông nghiệp và Môi trường; • Thành thạo tiếng Anh (04 kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết).
--	--

III. Báo cáo và thời gian thực hiện

1. Báo cáo Khởi động: Không quá 02 tuần kể từ khi hợp đồng tư vấn được ký kết. Báo cáo chi tiết các hoạt động trong hoạt động chính sẽ thực hiện trong giai đoạn thực hiện gói thầu và các đề xuất chỉnh sửa TOR (nếu có);

2. Báo cáo tiến độ hàng tháng: Trong vòng 05 ngày làm việc cuối cùng của mỗi tháng. Cập nhật ngắn gọn tiến độ, bao gồm ngày hoàn thành các hạng mục công việc của gói thầu và kèm theo các sản phẩm kỹ thuật tương ứng (TOR, các đánh giá, góp ý, đề xuất cho các sản phẩm của dự án);

3. Báo cáo tổng kết Gói thầu: Bản dự thảo báo cáo tổng kết phải gửi về BQLDA trước 02 tuần từ ngày kết thúc hợp đồng. Báo cáo tổng hợp quá trình thực hiện gói thầu và toàn bộ sản phẩm của nhóm tư vấn trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

IV. Nộp hồ sơ

- Nộp hồ sơ: Ứng viên quan tâm nộp hồ sơ dự thầu tới BQLDA (Cục Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường) theo yêu cầu nêu trong TOR trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Hồ sơ bao gồm: Đơn dự thầu và lý lịch khoa học (bao gồm các bằng cấp, chứng chỉ...).

- Biên bản thỏa thuận nhóm.

- Thời gian nhận hồ sơ: theo thời gian tại Thông báo mời thầu.

V. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí bao gồm toàn bộ chi phí cho việc thực hiện nhiệm vụ và các khoản thuế, phí, lệ phí, bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

- Việc thanh toán tiền công sẽ được thực hiện sau khi BQLDA phê duyệt sản phẩm và nghiệm thu đủ hồ sơ, sản phẩm theo giai đoạn

- Kinh phí thực hiện được chi trả thông qua hợp đồng giữa Tư vấn trúng thầu và BQLDA “Giảm thiểu phát thải và tác động của các chất ô nhiễm hữu cơ khó

phân hủy (POP) và thủy ngân thông qua quản lý vòng đời sản phẩm và nhân sinh thái” trên cơ sở đề xuất của Tư vấn phù hợp với định mức cho phép theo quy định hướng dẫn tài chính của UNDP, định mức chi tiêu theo Hướng dẫn của Liên hợp quốc - EU về chi phí địa phương trong hợp tác phát triển với Việt Nam và theo quy định hiện hành của Việt Nam về định mức của chuyên gia tư vấn trong nước và không vượt giá gói thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt.

VI. Tiêu chuẩn đánh giá

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
I	Trưởng nhóm: Chuyên gia Quản lý hoá chất	240	168
1	Có bằng cấp chuyên ngành hóa học hoặc môi trường hoặc các ngành liên quan	50	35
	<i>Bằng tiến sỹ</i>	50	
	<i>Bằng thạc sỹ</i>	35	
	<i>Bằng đại học</i>	0	
2	Kinh nghiệm làm việc chuyên nghiệp trong lĩnh vực quản lý hóa chất, chất thải nguy hại, quản lý các chất POP, thủy ngân	50	35
	<i>Trên 20 năm kinh nghiệm</i>	50	
	<i>Từ 15 - 20 năm kinh nghiệm</i>	35	
	<i>Dưới 15 năm kinh nghiệm</i>	0	
3	Kinh nghiệm quản lý dự án, quản lý đề tài/nhiệm vụ, làm việc trong lĩnh vực phân tích các chất PTS, POP, Hg hoặc trưởng nhóm nghiên cứu	40	28
	<i>Trên 15 năm kinh nghiệm</i>	40	
	<i>Từ 10 - 15 năm kinh nghiệm</i>	28	
	<i>Dưới 10 năm kinh nghiệm</i>	0	
4	Kinh nghiệm làm việc với các dự án ODA do các tổ chức quốc tế tài trợ	30	21
	<i>Trên 10 năm kinh nghiệm</i>	30	
	<i>Từ 05 - 10 năm kinh nghiệm</i>	21	
	<i>Dưới 05 năm kinh nghiệm</i>	0	
5	Hiểu biết về Công ước Stockholm, Công ước Minamata	30	21
	<i>Đã từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	30	
	<i>Đã từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của 01 trong 02 Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	21	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
	<i>Chưa từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	0	
6	Kinh nghiệm làm việc với các doanh nghiệp/cơ sở trong các lĩnh vực có sử dụng các hóa chất nguy hại/các chất POP	20	14
	<i>Trên 05 năm kinh nghiệm</i>	20	
	<i>Từ 03 - 05 năm kinh nghiệm</i>	14	
	<i>Dưới 03 năm kinh nghiệm</i>	0	
7	Kinh nghiệm làm việc với các Bộ, ngành	10	7
	<i>Đã làm việc với các Bộ, ngành (trong đó có 03 Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương và Bộ Y tế)</i>	10	
	<i>Đã làm việc với một vài Bộ, ngành (trong đó có ít nhất 01 trong 03 Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Y tế)</i>	7	
	<i>Chưa làm việc với Bộ, ngành nào</i>	0	
8	Trình độ tiếng Anh	10	7
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS trên 6.5 hoặc đã viết trên 02 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	10	
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS 6.0 – 6.5 hoặc đã viết 02 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	7	
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS dưới 6.0 hoặc viết dưới 02 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	0	
II	Chuyên gia 2: Chuyên gia Phân tích môi trường	200	140
1	Có bằng cấp chuyên ngành hóa học hóa học/hóa phân tích/hóa môi trường	50	35
	<i>Bằng tiến sỹ</i>	50	
	<i>Bằng thạc sỹ</i>	35	
	<i>Bằng đại học</i>	0	
2	Kinh nghiệm phân tích môi trường	40	28
	<i>Trên 20 năm kinh nghiệm</i>	40	
	<i>Từ 15 - 20 năm kinh nghiệm</i>	28	
	<i>Dưới 15 năm kinh nghiệm</i>	0	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
3	Kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phân tích các chất PTS, POP, Hg	30	21
	<i>Trên 15 năm kinh nghiệm</i>	30	
	<i>Từ 10 - 15 năm kinh nghiệm</i>	21	
	<i>Dưới 10 năm kinh nghiệm</i>	0	
4	Kinh nghiệm làm việc với các dự án ODA do các tổ chức quốc tế tài trợ	20	14
	<i>Trên 10 năm kinh nghiệm</i>	20	
	<i>Từ 05 - 10 năm kinh nghiệm</i>	14	
	<i>Dưới 05 năm kinh nghiệm</i>	0	
5	Hiểu biết Công ước Stockholm, Công ước Minamata	20	14
	<i>Đã từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	20	
	<i>Đã từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của 01 trong 02 Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	14	
	<i>Chưa từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	0	
6	Kinh nghiệm làm việc với các doanh nghiệp/cơ sở trong các lĩnh vực có sử dụng các hóa chất nguy hại/các chất POP	20	14
	<i>Trên 05 năm kinh nghiệm</i>	20	
	<i>Từ 03 - 05 năm kinh nghiệm</i>	14	
	<i>Dưới 03 năm kinh nghiệm</i>	0	
7	Kinh nghiệm làm việc với các Bộ, ngành	10	7
	<i>Đã làm việc với các Bộ, ngành (trong đó có 03 Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương và Bộ Y tế)</i>	10	
	<i>Đã làm việc với một vài Bộ, ngành (trong đó có ít nhất 01 trong 03 Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Y tế)</i>	7	
	<i>Chưa làm việc với Bộ, ngành nào</i>	0	
8	Trình độ tiếng Anh	10	7
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS trên 6.5 hoặc đã viết trên 02 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	10	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS 6.0 – 6.5 hoặc đã viết 02 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	7	
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS dưới 6.0 hoặc viết dưới 02 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	0	
III	Chuyên gia 3: Chuyên gia Nhân sinh thái	200	140
1	Có bằng cấp chuyên ngành vật liệu, hóa học hoặc môi trường hoặc các ngành liên quan	50	35
	<i>Bằng tiến sỹ</i>	50	
	<i>Bằng thạc sỹ</i>	35	
	<i>Bằng đại học</i>	0	
2	Kinh nghiệm trong nghiên cứu ứng dụng và phát triển vật liệu mới, vật liệu thân thiện với môi trường	45	31,5
	<i>Trên 15 năm kinh nghiệm</i>	45	
	<i>Từ 10 - 15 năm kinh nghiệm</i>	31,5	
	<i>Dưới 10 năm kinh nghiệm</i>	0	
3	Kinh nghiệm về nhân sinh thái, sản phẩm thân thiện môi trường	45	31,5
	<i>Trên 10 năm kinh nghiệm</i>	45	
	<i>Từ 05 - 10 năm kinh nghiệm</i>	31,5	
	<i>Dưới 05 năm kinh nghiệm</i>	0	
4	Kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý chất thải, hóa chất nguy hại	20	14
	<i>Trên 15 năm kinh nghiệm</i>	20	
	<i>Từ 10 - 15 năm kinh nghiệm</i>	14	
	<i>Dưới 10 năm kinh nghiệm</i>	0	
5	Kinh nghiệm làm việc với các dự án ODA do các tổ chức quốc tế tài trợ	20	14
	<i>Trên 10 năm kinh nghiệm</i>	20	
	<i>Từ 05 - 10 năm kinh nghiệm</i>	14	
	<i>Dưới 05 năm kinh nghiệm</i>	0	
6	Kinh nghiệm làm việc với các Bộ, ngành	10	7
	<i>Đã làm việc với các Bộ, ngành (trong đó có 03 Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương và Bộ Y tế)</i>	10	
	<i>Đã làm việc với một vài Bộ, ngành (trong đó có ít nhất 01 trong 03 Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Y tế)</i>	7	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
	<i>Chưa làm việc với Bộ, ngành nào</i>	0	
7	Trình độ tiếng Anh	10	7
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS trên 6.5 hoặc đã viết trên 02 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	10	
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS 6.0 – 6.5 hoặc đã viết 02 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	7	
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS dưới 6.0 hoặc viết dưới 02 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	0	
IV	Chuyên gia 4: Chuyên gia Cơ chế tài chính xanh	180	126
1	Có bằng cấp chuyên ngành kinh tế môi trường, tài chính - ngân hàng, hoặc chuyên ngành liên quan	50	35
	<i>Bằng tiến sỹ</i>	50	
	<i>Bằng thạc sỹ</i>	35	
	<i>Bằng đại học</i>	0	
2	Kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, bao gồm tài chính xanh, cho vay ưu đãi	40	28
	<i>Trên 05 năm kinh nghiệm</i>	40	
	<i>Từ 03 - 05 năm kinh nghiệm</i>	28	
	<i>Dưới 03 năm kinh nghiệm</i>	0	
3	Kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực môi trường/kinh tế môi trường	30	21
	<i>Trên 10 năm kinh nghiệm</i>	30	
	<i>Từ 05 - 10 năm kinh nghiệm</i>	21	
	<i>Dưới 05 năm kinh nghiệm</i>	0	
4	Kinh nghiệm làm việc với các dự án ODA do các tổ chức quốc tế tài trợ	20	14
	<i>Trên 10 năm kinh nghiệm</i>	20	
	<i>Từ 05 - 10 năm kinh nghiệm</i>	14	
	<i>Dưới 05 năm kinh nghiệm</i>	0	
5	Hiểu biết Công ước Stockholm, Công ước Minamata	20	14
	<i>Đã từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	20	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
	<i>Đã từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của 01 trong 02 Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	14	
	<i>Chưa từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	0	
6	Kinh nghiệm làm việc với các Bộ, ngành	10	7
	<i>Đã làm việc với các Bộ, ngành (trong đó có 03 Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương và Bộ Y tế)</i>	10	
	<i>Đã làm việc với một vài Bộ, ngành (trong đó có ít nhất 01 trong 03 Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Y tế)</i>	7	
	<i>Chưa làm việc với Bộ, ngành nào</i>	0	
7	Trình độ tiếng Anh	10	7
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS trên 6.0 hoặc đã viết trên 01 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	10	
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS 5.5-6.0 hoặc đã viết 01 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	7	
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS dưới 5.5 hoặc không có tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	0	
V	Chuyên gia 5: Chuyên gia triển khai dự án	180	126
1	Có bằng cấp chuyên ngành công nghệ hoặc khoa học môi trường	50	35
	<i>Bằng tiến sĩ</i>	50	
	<i>Bằng thạc sĩ</i>	35	
	<i>Bằng đại học</i>	0	
2	Kinh nghiệm trong quản lý chất thải, hóa chất nguy hại	40	28
	<i>Trên 15 năm kinh nghiệm</i>	40	
	<i>Từ 10 - 15 năm kinh nghiệm</i>	28	
	<i>Dưới 10 năm kinh nghiệm</i>	0	
3	Kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực PTS, POP	30	21
	<i>Trên 10 năm kinh nghiệm</i>	30	
	<i>Từ 05-10 năm kinh nghiệm</i>	21	
	<i>Dưới 05 năm kinh nghiệm</i>	0	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
4	Kinh nghiệm làm việc với các dự án ODA do các tổ chức quốc tế tài trợ	30	21
	<i>Trên 10 năm kinh nghiệm</i>	30	
	<i>Từ 05-10 năm kinh nghiệm</i>	21	
	<i>Dưới 05 năm kinh nghiệm</i>	0	
5	Có hiểu biết về Công ước Stockholm, Công ước Minamata	10	7
	<i>Đã từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	10	
	<i>Đã từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của 01 trong 02 Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	7	
	<i>Chưa từng tham gia thực hiện các công việc liên quan đến nghiên cứu, rà soát các quy định của Công ước Stockholm, Công ước Minamata</i>	0	
6	Kinh nghiệm làm việc với các Bộ, ngành	10	7
	<i>Đã làm việc với các Bộ, ngành (trong đó có 03 Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương và Bộ Y tế)</i>	10	
	<i>Đã làm việc với một vài Bộ, ngành (trong đó có ít nhất 01 trong 03 Bộ: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Y tế)</i>	7	
	<i>Chưa làm việc với Bộ, ngành nào</i>	0	
7	Trình độ tiếng Anh	10	7
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS trên 6.0 hoặc đã viết trên 01 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	10	
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS 5.5-6.0 hoặc đã viết 01 tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	7	
	<i>Chứng chỉ IELTS/tương đương IELTS dưới 5.5 hoặc không có tài liệu tiếng Anh (luận án/bài báo, tạp chí đã được đăng tải hoặc báo cáo đã được chấp nhận)</i>	0	
Tổng điểm		1.000	700